

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **202/2025/HS-ST**

Ngày: 25/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Loan.

Ông Vũ Nguyễn Phúc Hậu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 234/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Hoàng T (bị cáo khai tên thường gọi là Tí T1); Sinh ngày: 16/6/1987; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 336/87/4 đường NVL, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T2 và bà: Tăng Thị T3 (chết); Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/8/2025.

Nhân thân:

- Ngày 05/6/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 62/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/02/2016 và đã thi hành xong án phí ngày 07/9/2015 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 273/GCN của Trại giam Thủ Đức và Phiếu trả lời xác minh số: 2189/PXM-THADS ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 02/6/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 77/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2019 và đã thi hành xong án phí ngày 28/8/2017 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 347/GCN của Trại giam Mỹ Phước và Phiếu trả lời xác minh số: 2190/PXM-THADS ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Bà Nguyễn Mai Tuyết N; Sinh năm: 2007; Trú tại: 133/16 đường VT, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/8/2025, Lê Hoàng T điều khiển xe đạp chạy lòng vòng tìm tài sản sơ hở lấy trộm. Khi đến trước nhà số 133/16 đường VT, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh, T phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu trắng của bà Nguyễn Mai Tuyết N đang để cắm sạc pin ngay cạnh cửa ra vào. Quan sát thấy không có người trông coi, T đến dùng tay gỡ cục sạc bỏ lại, rồi lấy chiếc điện thoại đem về nhà T (địa chỉ 336/87/4 đường NVL, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh) cất giấu để tìm nơi tiêu thụ.

Về phía bà Nguyễn Mai Tuyết N, sau khi phát hiện thấy mất chiếc điện thoại đã đến Công an phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc.

Từ dữ liệu Camera, qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập Lê Hoàng T lên trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên, đồng thời chỉ nơi cất giấu tài sản chiếm đoạt để cơ quan Công an thu hồi trả bị hại.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 4213/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 8 năm 2025, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp thành phố đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng, 128Gb, số máy: ML953LL/A, số Imei 1: 35113807913637, số Imei 2: 351138107785928 (đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 07/8/2025 là: 8.313.000 đồng.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: F309/QĐ-VPCQCSĐT); khởi tố bị can đối với Lê Hoàng T về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: F410/QĐ-VPCQCSĐT).

Tại Cáo trạng số: 51/CT-VKS-KV3 ngày 27 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Hoàng T khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng của bà Nguyễn Mai Tuyết N tại nhà số 133/16 đường VT, phường BT vào khoảng 15 giờ ngày 07/8/2025 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Hoàng T như bản cáo trạng và sau khi phân

tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Hoàng T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Mai Tuyết N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe đạp màu đỏ xanh, trên xe có chữ «THONG NHAT» (đã qua sử dụng).

Đối với 01 USB màu xanh (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Lê Hoàng T lấy trộm điện thoại tại nhà số 133/16 đường VT, phường BT vào ngày 07/8/2025) do bà Quan Hạnh L cung cấp đã được niêm phong, bên ngoài có hình dấu Công an phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh (BL132), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Hoàng T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quy định chung về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Mai Tuyết N vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, bị hại cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật tố tụng hình sự).

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Hoàng T tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 4213/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2025, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp thành phố; lời khai của bị

hại Nguyễn Mai Tuyết N và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng T đã phạm tội «Trộm cắp tài sản», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Lê Hoàng T đã lợi dụng sự sơ hở của bà Nguyễn Mai Tuyết N, lén lút chiếm đoạt của bà N 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng, 128Gb (số máy: ML953LL/A, số Imei 1: 35113807913637, số Imei 2: 351138107785928) trị giá 8.313.000 đồng tại nhà số 133/16 đường VT, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng 15 giờ ngày 07/8/2025. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Hoàng T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân của bị cáo Lê Hoàng T: Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án nhân dân Quận 6 kết án về tội «Cướp giật tài sản» (như đã nêu tại phần lý lịch). Cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, chứng tỏ bị cáo là người hết sức xem thường pháp luật.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hoàng T tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Lê Hoàng T còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bà Nguyễn Mai Tuyết N 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng, 128Gb (số máy: ML953LL/A, số Imei 1: 35113807913637, số Imei 2: 351138107785928). Tại phiên tòa, bà N vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra bà N không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 21/10/2025), do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Việc xử lý vật chứng:

[9.1] Phương tiện mà bị cáo Lê Hoàng T dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc xe đạp màu đỏ xanh, trên xe có chữ «THONG NHAT» (đã qua sử dụng), Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 134/PNK ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định chuyển vật chứng số: 50/QĐ-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh - BL113, 118, 131)

[9.2] Đối với 01 USB màu xanh (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Lê Hoàng T lấy trộm điện thoại tại nhà số 133/16 đường VT, phường BT vào ngày 07/8/2025) do bà Quan Hạnh L cung cấp đã được niêm phong, bên ngoài có hình dấu Công an phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh (BL132), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng T** (Tí T1) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản». Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2025.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe đạp màu đỏ xanh, trên xe có chữ «THONG NHAT» (đã qua sử dụng).

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh - bút lục 131)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Hoàng T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Hoàng T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Mai Tuyết N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 3 - Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa -
Phân trại tạm giam Bình Tiên;
- Phòng PV06 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên

